TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2023/QĐST-HNGĐ	*TP.Thanh Hóa, ngày 23 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 177 /2023/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2023, giữa :

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Út T, sinh năm 1989.

ĐKHKTT: Phố 1 phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Ngọc T, sinh năm 1987

ĐKHKTT: Phố 1 phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1**.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Út T và anh Lê Ngọc T.

2**.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 01 con chung cháu Lê Ngọc T, sinh ngày 29/7/2018. Giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Ngọc T, anh T cấp dưỡng nuôi con 1.500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng từ tháng 3/2023 đến khi cháu T thành niên.

Anh T được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản, công nợ:* Anh T và chị T không yêu cầu tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị T chịu 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp

300.000đ theo bên lai thu số AA/2021/0002666 ngày 23/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Thành phố T (Chị T đã nộp đủ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự*.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND thành phố T;
- UBND xã H, thành phó T tỉnh T.Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hoa